

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2020– 2021

Thực hiện công văn số 2386/SGDĐT-GDTrH ngày 11/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2020- 2021;

Thực hiện Công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 về việc hướng dẫn kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020- 2021;

Thực hiện công văn số 1009/PGD&ĐT ngày 22/9/2020 của Phòng GD&ĐT Đông Triều về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2020 - 2021;

Căn cứ vào kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2019– 2020 và tình hình thực tế của nhà trường, trường THCS Yên Thọ xây dựng Dự thảo Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2020- 2021 như sau:

**A. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2019- 2020**

I. Học sinh

- Tổng số học sinh đầu năm: 412 học sinh; Số lớp: 10 lớp
- Tổng số học sinh cuối năm: 412 học sinh

1. Kết quả chất lượng 2 mặt giáo dục

**Kết quả xếp loại hạnh kiểm của học sinh:*

Tổng số HS	Tốt		Khá		T.Bình		Yếu	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
412	352	85,4	56	13,6	4	0,97	0	0

** Kết quả xếp loại học lực:*

Tổng số HS	Giỏi		Khá		T.Bình		Yếu		Kém	
	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
412	115	27,9	201	48,8	93	22,6	3	0,73	0	0

** Kết quả thi học sinh giỏi các cấp:*

Học sinh giỏi các cấp			
Cấp trường	Cấp thị xã	Cấp tỉnh	Cấp Quốc gia
115	12	03	0

- Chuyển lớp(sau kiểm tra lại: 411/412 HS, đạt 99,8%;
- Hoàn thành chương trình lớp 9 và tốt nghiệp THCS: 92/92 HS, đạt 100%
- Nhà trường giữ vững được chất lượng đại trà, chất lượng HSG các môn văn hóa cấp thị xã còn hạn chế.

2. Kết quả thi Tuyển sinh vào lớp 10 THPT

Năm học	Tổng số HS TN THCS	Tổng số HS dự thi	Tỷ lệ % hs dự thi	Tổng số HS đỗ	Tỷ lệ % đỗ/Số HS dự thi	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn Toán	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn Văn	Tỷ lệ HS điểm < 5 môn T. Anh
2017-2018	82	63	48,47	56	88,89	19,04	19,04	53,96
2018-2019	89	65	73,03	58	89,23	50,77	20,00	60,00
2019-2020	92	74	80,43	60	81,08	41,89	22,98	43,24

3. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

* Kết quả các cuộc thi, giao lưu các cấp:

- Cấp thị xã (12 giải):
 - + Giải tại HKPD: 8
 - + Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa (02 giải): 01 giải Ba môn Ngữ văn và 01 giải KK môn Ngữ văn; 02 học sinh tham gia ôn đội tuyển học sinh giỏi cấp tỉnh môn Ngữ văn.
 - + Hội thi Chúng em kể chuyện bác Hồ (01 giải): 01 giải khuyến khích.
 - + Hội thi Tin học trẻ thị xã Đông Triều lần thứ X, năm 2020 (01 giải): 01 giải Nhì.
- Cấp tỉnh (03 giải):
 - + Giải điền kinh (01 giải): 01 giải ba đồng đội nam tiếp sức môn điền kinh.
 - + Giải Cầu lông (02 giải): 01 huy chương Đồng đôi nam Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh và 01 giải đơn nam môn Cầu lông cuộc thi HKPD cấp tỉnh.

II. Tập thể, cá nhân

1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số biên chế được giao: 27 người
- Tổng số biên chế CB, GV, NV hiện có: 21 người, trong đó: (Thiếu 7 GV theo định biên)
 - Đảng viên: 12/21 đồng chí đạt 57,14%
- * Xếp loại đánh giá CB, viên chức :
 - + Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10/19 đ/c đạt 52,63%;
 - + Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 08/19 đ/c đạt 42,11%;
 - + Không hoàn thành nhiệm vụ : 01/19 đạt 5,26%
- * Xếp loại chuẩn HT, PHT, chuẩn giáo viên THCS:
 - Xếp loại chuẩn HT, PHT theo Thông tư số 14/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT ngày 20/7/2018:
 - + Mức Tốt : 1/2 đ/c đạt 50%
 - + Mức Khá : 1/2 đ/c đạt 50%
 - Xếp loại chuẩn Giáo viên THCS theo Thông tư số 20/2018/TT-BGD&ĐT của Bộ GD&ĐT ngày 22/8/2018:
 - + Mức Tốt: 11/13 đ/c đạt 84,61%;
 - + Mức Khá: 01/13 đ/c đạt 7,69%.
 - + Mức Đạt: 01/13 đ/c, đạt 7,69%
 - + Mức Không đạt: 0

2. Kết quả danh hiệu Thi đua- Khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

2.1. Cá nhân:

- Chiến sĩ thi đua cấp CS: 03 đồng chí (Đồng chí Phạm Thị Ánh Tuyết, đ/c Hà Thu Dung, đ/c Bùi Thị Hồng)

- Các hình thức khen thưởng các cấp:

+ Giấy khen của UBND thị xã: 01 đồng chí (đ/c Lê Thị Thúy Liễu);

+ Bằng khen của tỉnh đoàn Quảng Ninh: 01 đồng chí (đ/c Bùi Thị Hồng)

+ Giấy khen của công đoàn ngành giáo dục Quảng Ninh: 01 đồng chí (Đ/c Vũ Thị Thúy Loan)

- Lao động tiên tiến: 18/19 đ/c, đạt 94,73%

2. 2. Nhà trường:

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến

- Công đoàn: Giấy khen của Liên đoàn lao động thị xã Đông Triều

- Liên Đội: Bằng khen của BCH tỉnh đoàn Quảng Ninh

III. Đánh giá chung

1. Ưu điểm:

- Nhà trường cơ bản hoàn thành nhiệm vụ năm học và những chỉ tiêu đề ra. Nề nếp, chất lượng giáo dục đi vào chiều sâu có tính ổn định vững chắc.

- Đội ngũ giáo viên nâng cao về trách nhiệm, năng lực chuyên môn, hiệu quả công tác, có uy tín với phụ huynh và học sinh.

- Làm tốt công tác phát triển Đảng viên trong trường học(Kết nạp 02 đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức 01).

- Cơ sở vật chất nhà trường được sửa chữa, xây dựng khang trang kiên cố đặc biệt nâng cấp đổ bê tông toàn bộ sân trường, lắp mới hệ thống chậu rửa tay sát khuẩn cho học sinh.

- Tăng cường công tác vệ sinh trường học, xây dựng chỉnh trang cảnh quan môi trường nhà trường sáng- xanh- sạch- đẹp- thân thiện.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19:

+ Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Đảm bảo vệ sinh trong và ngoài trường học, phòng học, phun thuốc khử khuẩn đúng quy định của Phòng Y tế; Tuyên truyền tới cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh về các biện pháp phòng chống dịch.

+ Rà soát, báo cáo các trường hợp có nguy cơ, tiếp xúc gần, đi qua vùng có dịch, chủ động báo cáo với các cơ sở y tế và thực hiện cách ly theo yêu cầu. Hướng dẫn cài đặt ứng dụng Bluezone trong công tác phòng chống dịch Covid- 19.

+ Bổ sung CSVC đảm bảo đủ các điều kiện phòng, chống dịch bệnh như pano, apphich, cam kết tuyên truyền, công tác vệ sinh, khử khuẩn trường lớp, khu vực rửa tay sát khuẩn, dung dịch diệt khuẩn.

2. Tồn tại, nguyên nhân, cách khắc phục.

a. Tồn tại- nguyên nhân:

- Đội ngũ giáo viên thiếu nhiều theo định biên bộ môn. Hiện tại có 02 giáo viên cần học bồi dưỡng nâng cao trình độ đạt chuẩn.

- Về CSVC:

+ Nhà vệ sinh học sinh của nhà trường ít gian, ít bồn cầu, diện tích nhà vệ sinh nhỏ hẹp không đủ không gian để lắp đặt đầy đủ các bồn tiểu, bồn cầu trong khu vệ sinh nên nhà trường không đạt đủ các tiêu chí về CSVC xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021 - 2026;

- Trường còn nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn, nên có ảnh hưởng đến chất lượng học tập, rèn luyện của HS.

b. Cách khắc phục

- Đề xuất cấp trên bổ sung thêm biên chế giáo viên theo định biên bộ môn.

- Nhà trường đề nghị các cấp thẩm quyền đầu tư xây mới khu nhà vệ sinh HS

- Huy động mọi nguồn lực tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các đối tượng HS hộ cận nghèo, có khó khăn về hoàn cảnh.

B. TÌNH HÌNH NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2020- 2021

I. Học sinh:

Khối lớp	Tổng số lớp	Số học sinh		Số HS dân tộc		HS K.tật	Con TB, LS, TNLD	Con mồ côi	Con hộ nghèo, cận nghèo	HS có hoàn cảnh KK	Ghi chú
		Tổng	Nữ	Tổng	Nữ						
6	3	118	68	3	1	1	5		2		
7	3	111	56	1	1	1			3	5	
8	3	124	72	3	1	1	5		3	2	
9	2	81	36	1	1		1	1	2	3	
Tổng	11	434	232	08	04	03	11	01	10	10	

- So với năm học 2019- 2020:

+ Số học sinh tăng: 22 học sinh;

+ Số lớp tăng: 01 lớp.

+ Số lượng HS thuộc diện chế độ chính sách tăng hơn so với năm trước.

+ Học sinh thuộc diện khuyết tật: 03 học sinh

Đánh giá chung

1. Thuận lợi:

- Tình hình chính trị xã hội ổn định, an ninh địa phương được giữ vững tạo môi trường thuận lợi cho các hoạt động giáo dục. Môi trường giáo dục thân thiện, an toàn; đa số học sinh chăm ngoan.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh luôn phối hợp tốt với nhà trường để cùng giáo dục học sinh.

2. Khó khăn:

- Mặt bằng chất lượng học sinh không đồng đều, chất lượng đầu cấp vào lớp 6 còn thấp, có 2 học sinh đọc viết kém, có **02** học sinh khuyết tật về trí tuệ.

- Số lượng học sinh con mồ côi, khuyết tật, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn tương đối nhiều.

3. Hướng giải quyết:

- Tăng cường công tác phụ đạo, thanh toán đối tượng HS yếu kém theo từng kỹ năng.

- Chú trọng khuyến khích, hỗ trợ HS có hoàn cảnh khó khăn nâng cao chất lượng giáo dục.

II. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động

1. Số lượng

STT	Nhóm bộ môn	Nhu cầu	Thực tế	GV thiếu	Ghi chú
1	BGH (HT, PHT)	2	2	0	
2	TPT Đội	1	0	1	
3	Nhân viên VP	3	3	1	Thiếu NV trình độ Cao đẳng Thí nghiệm-thiết bị(Thừa 01 NV hành chính)
4	Giáo viên	21	16	5	
	- <i>Toán, Lý, CN</i>	6	5	1	
	+ Toán	4	4	0	
	+ Lý	1	1	0	
	+ CN	1		1	
	- <i>Sinh, hóa, địa:</i>	4	2	2	
	+ Sinh	2	1	1	
	+ Hóa	1	1		01 GV Hóa nghỉ hưu tháng 4/2021
	+ Địa	1	0	1	
	- <i>Văn, sử, GD&ĐT:</i>	6	5	1	
	+ Văn	4	4	0	
	+ Sử	1	1	0	
	+ GD&ĐT	1	0	1	
	- <i>Ngoại ngữ</i>	2	2	0	
	- <i>Nhạc</i>	1	1	0	
	- <i>Mĩ thuật</i>	1	0	1	
	- <i>Thể dục</i>	1	1	0	01 GV Thể dục xin nghỉ hưu sớm tháng 6/2021.
TỔNG		27	21	7	

2. Trình độ chuyên môn, chính trị

- Trình độ chuyên môn: Đạt chuẩn 17 đ/c; chưa đạt chuẩn 04 đ/c, trong đó:
 + Đại học: 17/21 đ/c (chiếm 80,95%)
 + Cao đẳng: 04/21 đ/c (chiếm 19,05%), 02 GV đang có kế hoạch tham gia bồi dưỡng nâng chuẩn; 01 GV đang đề nghị nghỉ hưu trước tuổi vào tháng 6/2021 và 01 GV nghỉ hưu đúng tuổi vào tháng 4/2021.
 - Trình độ chính trị: Trung cấp: 02/12 người (đạt 16,67%); Sơ cấp: 10/12 người (đạt 83,33%)

3. Cơ cấu các tổ chức và đoàn thể trong nhà trường

- Chi bộ: Chi bộ hoạt động độc lập trực thuộc Đảng ủy phường Yên Thọ. Tổng số đảng viên của chi bộ gồm 12/21 người (chiếm 57,14%), đồng chí Lê Thị Thúy Liễu– Hiệu trưởng là Bí thư Chi bộ.

- Hội đồng trường: Gồm 09 đ/c do đồng chí Lê Thị Thúy Liễu– Hiệu trưởng làm Chủ tịch Hội đồng.

- Công đoàn: Gồm 21 thành viên; đồng chí Hà Thu Dung là Chủ tịch Công đoàn

- Tổ chuyên môn: Gồm 2 tổ chuyên môn: Tổ Khoa học Tự nhiên (11 thành viên và đ/c Phạm Thị Ánh Tuyết làm Tổ trưởng) và Tổ Khoa học Xã hội (10 thành viên và đồng chí Bùi Thị Hồng làm Tổ trưởng)

- Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Gồm 07/21 người (chiếm 33,33%); Đồng chí Lương Thị Thanh Xuân là Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

- Tổ tư vấn học đường: Gồm đồng chí Hiệu trưởng, Bí thư Đoàn thanh niên (TPT Đội), TTCM, Y tế, ĐDCMHS, GVCN, DD Học sinh. Đồng chí Lê Thị Thúy Liễu– Hiệu trưởng làm Tổ Trưởng. Thực hiện tư vấn KHKT, vấn kỹ năng sống, tư vấn giáo dục sức khỏe, giới tính, tâm sinh lý tuổi lứa tuổi THCS,... cho học sinh.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh: Gồm Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường (07 thành viên); Ban đại diện cha mẹ HS 11 lớp (mỗi lớp gồm 3 thành viên).

Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường và các lớp hoạt động theo quy định Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT; Tích cực trong công tác phối kết hợp giáo dục học sinh cùng nhà trường, GVCN.

4. Các cơ quan đoàn thể của địa phương, các lực lượng xã hội có liên quan

- Phong trào giáo dục của nhà trường luôn nhận được sự quan tâm sâu sát của các cấp ủy Đảng, UBND phường và các ban ngành địa phương, các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường.

- Sự phối kết hợp chặt chẽ với Công an phường luôn được duy trì đảm bảo công tác an ninh trật tự trường học và ATGT.

5. Đánh giá chung về đội ngũ

a, Thuận lợi:

- 100% CBGVNV có lập trường tư tưởng vững vàng, luôn tin tưởng và chấp hành nghiêm túc đường lối, chủ trương lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, yêu ngành, yêu nghề, đoàn kết, có ý thức trách nhiệm, có ý thức phấn đấu trong công tác.

- Nhà trường có đủ các tổ chức, đoàn thể, đều có sự phối kết hợp trong hoạt động, công tác nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

b, Khó khăn:

- Hiện nay chưa đảm bảo định biên giáo viên, thiếu 01 giáo viên làm TPT, thiếu 01 vị trí nhân viên có trình độ cao đẳng làm nhiệm vụ thiết bị- thí nghiệm. và thiếu 05 giáo viên bộ môn: Công nghệ: 01, Sinh: 01, Địa: 01, GDCD: 01, Mĩ thuật: 01 nên khó khăn trong việc phân công nhiệm vụ đầu năm học.

- Còn 04 GV trình độ chưa đạt chuẩn(02 GV cần học nâng chuẩn).

c, Hướng giải quyết:

- Đề nghị cấp trên bổ sung định biên giáo viên

- Động viên, tạo điều kiện cho 02 GV đi học nâng chuẩn trình độ đào tạo.

III. Cơ sở vật chất

1. Phòng học

- Phòng học văn hóa: 08 phòng học kiên cố, đảm bảo đầy đủ các điều kiện về trang thiết bị dạy- học.

- Phòng học bộ môn: Có 04 phòng(Lý- Công nghệ, Hóa– Sinh, phòng thông minh- phòng âm nhạc, phòng Tin học– dạy học đa chức năng): Các phòng cơ bản đảm bảo đầy đủ các thiết bị, dụng cụ thí nghiệm, máy tính, máy chiếu phục vụ công tác dạy và học theo nhóm bộ môn.

2. Các phòng chức năng, phòng làm việc:

- Khối phòng chức năng: Gồm 11 phòng kiên cố: 01 phòng Hiệu trưởng, 01 phòng phó hiệu trưởng, 01 phòng kế toán, 01 phòng hành chính, 01 phòng y tế- 01 phòng cách ly tạm thời, 01 phòng họp hội đồng giáo dục, 01 phòng sinh hoạt chuyên môn, 01 phòng Công đoàn, 01 phòng Đoàn – Đội, 01 phòng Thư viện, 01 phòng truyền thống.

- Có nhà bảo vệ, nhà để xe dành riêng cho giáo viên, học sinh đầy đủ.

- Có khu sân cỏ nhân tạo phục vụ cho luyện tập TDTT.

- Khu nhà vệ sinh: 02 khu nhà vệ sinh kiên cố riêng biệt cho giáo viên và học sinh, đảm bảo tiêu chuẩn về công tác vệ sinh, thân thiện.

3. Thiết bị dạy học

- Đồ dùng dạy học đảm bảo theo các danh mục do Bộ giáo dục quy định.

- Trang thiết bị đồ dùng dạy- học và thư viện nhà trường được bổ sung danh mục thường xuyên; đảm bảo phục vụ công tác dạy- học, phong trào “văn hóa đọc trong thời đại số của HS”.

- Hệ thống CSVC phục vụ ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học: Ngay từ đầu năm học, nhà trường tiến hành rà soát, bảo dưỡng thay thế các thiết bị CNTT: máy tính, hệ thống camera...; Nhà trường có đủ máy tính, máy in, điện thoại phục vụ công tác quản lý, hành chính: Gồm 33 máy tính cố định, 05 máy tính xách tay, 12 máy tính bảng, 06 máy in, 01 máy chiếu vật thể và 05 máy chiếu, có 5 màn hình smat tivi phục vụ dạy- học điện tử.

4. Cảnh quan nhà trường

- Thuận lợi: Là khu riêng biệt, có tường rào bảo vệ, có cổng, biển trường, các khối công trình, sân chơi, sân bóng đá cỏ nhân tạo, sân GDTC bãi tập được quy hoạch hợp lý, đẹp. Có Mô hình Khu vườn lịch sử gắn với các hoạt động ngoại khóa về lịch sử. Khuôn viên nhà trường có nhiều cây xanh, bồn hoa, cây cảnh đảm bảo cảnh quan trường lớp xanh– sạch– đẹp- thân thiện.

5. Nhà Vệ sinh: Được chia ra 2 khu riêng biệt: Khu dành cho học sinh và khu dành cho giáo viên:

- Khu vệ sinh học sinh: Diện tích 46 m² bố trí nam – nữ riêng biệt, có bồn cầu và hệ thống bồn rửa tay xà phòng có giấy lau khô dùng 1 lần.

- Khu vệ sinh giáo viên: Diện tích 45m², chia thành 2 khu nam – nữ, luôn đảm bảo sạch sẽ.

6. Đánh giá chung

a. Thuận lợi:

- Khuôn viên nhà trường rộng, có khu GD thể chất riêng, sân chơi, phòng học được xây dựng kiên cố, có đầy đủ phòng học bộ môn, phòng chức năng đều

được trang bị cơ sở vật chất, dụng cụ học tập tối thiểu nhất phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh.

- Nhà trường có môi trường giáo dục tốt, các điều kiện CSVC cơ bản thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ giáo dục toàn diện trong nhà trường.

b. Khó khăn:

- Hệ thống cửa chính và cửa sổ phòng học thường là cửa nhôm kính mỏng rất hay bị vỡ tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho học sinh và không đảm bảo an ninh trong công tác bảo vệ tài sản của nhà trường.

- Nhà vệ sinh học sinh của nhà trường diện tích nhỏ hẹp không đủ không gian để lắp đặt đầy đủ các bồn tiểu, bồn cầu trong khu vệ sinh nên nhà trường chưa đạt đủ các tiêu chí về vệ sinh trong công tác xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021- 2026;

- Phòng Thư viện số lượng đầu sách còn ít chưa đáp ứng yêu cầu của công tác thư viện theo chuẩn.

c. Hướng giải quyết:

- Tham mưu các cấp đề nghị đầu tư xây mới khu nhà vệ sinh học sinh và nâng cấp, thay thế hệ thống cửa dãy nhà phòng học thường đảm bảo tiêu chí xây dựng trường THCS đạt chuẩn Quốc gia giai đoạn 2021- 2026;

- Tiết kiệm nguồn chi thường xuyên tăng cường trang bị bổ sung thiết bị dạy- học: ứng dụng CNTT(Smart tivi, máy tính bảng,...); đồ dùng thiết bị thí nghiệm hướng tới thực hiện chương trình GDPT 2018; bổ sung thêm đầu sách, báo, tư liệu tham khảo đạt thư viện chuẩn trong nhà trường.

- Hệ thống cây keo khu sân GDTC lâu năm kém phát triển cần được cải tạo trồng mới thay thế.

C. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Tăng cường công tác tuyên truyền quán triệt và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước về đổi mới GDTrH;

Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để phấn đấu đạt được các mục tiêu về phát triển khoa học và công nghệ (KH&CN), phát triển giáo dục và đào tạo (GD&ĐT) trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã Đông Triều lần thứ XXV, nhiệm kỳ 2020-2025;

Thực hiện tốt mục tiêu phòng, chống dịch Covid-19, bảo đảm trường học an toàn và nâng cao chất lượng GDTrH; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, sức khỏe cho học sinh;

Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị cơ sở giáo dục, tăng cường nền nếp, kỷ cương, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, công nghệ thông tin (CNTT) vào quản lý và dạy học; tập trung và tăng cường đầu tư hạ tầng CNTT, phòng học đa chức năng, các hạng mục để triển khai giải pháp, và khai thác, vận hành, sử dụng hiệu quả hệ thống “*Lớp học điện tử - Trường học điện tử*”.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh, đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM, đồng thời tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình GDPT mới (Chương trình GDPT 2018), ưu tiên cho việc triển khai thực hiện đổi

với lớp 6 từ năm học 2021-2022;

D. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Về thực hiện việc sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; Đảm bảo công tác KĐCLGD, đầu tư xây dựng trường chuẩn Quốc gia giai đoạn 2020- 2025.

1. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

*** Yêu cầu:**

- Nâng cao chất lượng các tiêu chí CSVC đạt KĐCLGD và Chuẩn Quốc gia.
- Triệt để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, các trang thiết bị dạy học đã có, tiếp cận tới chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% phòng học đủ điều kiện dạy- học điện tử.
- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch và sử dụng thiết bị đồ dùng nâng cao chất lượng trong tiết dạy.
- 100% học sinh tham gia đọc sách tại thư viện và "Tủ sách lớp học".
- Phân đầu đạt thư viện chuẩn tiên tiến theo QĐ số 01/2003/QĐ-BGDĐT.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Phân công ban chuyên môn quản lý xây dựng kế hoạch, thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc sử dụng thiết bị đồ dùng dạy học. Có đề xuất bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu.

- Chỉ đạo tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục môn học lồng ghép kế hoạch sử dụng thiết bị dạy- học hiệu quả;

- Chỉ tiêu tiết kiệm dành nguồn ngân sách bổ sung thêm các trang thiết bị dạy học điện tử: Smart tivi tại các phòng học. Mua sắm thêm máy tính, các thiết bị cho phòng học đa chức năng(phòng học: Tin học- Ngoại ngữ, STEM, kiểm tra - đánh giá kết quả học tập của người học...); số lượng máy tính, thiết bị và phần mềm cho phòng thực hành tin học đảm bảo tỷ lệ tối thiểu 02 HS/01 máy tính, vận hành được các chức năng của phòng học đa chức năng, xây dựng hệ thống “Lớp học điện tử- Trường học điện tử”. Bổ sung thiết bị dạy- học các bộ môn khối.

- Nhân viên phụ trách có kế hoạch, sổ theo dõi mượn, trả cập nhật thường xuyên. Có biên bản theo dõi đánh giá tình trạng thiết bị đồ dùng thường kỳ(đầu năm, cuối kỳ, cuối năm).

- Đối với thư viện: Xây dựng kế hoạch, nội quy và lịch đọc sách cho học sinh. Hàng tuần, tháng có phần giới thiệu nội dung sách mới. Đẩy mạnh phong trào “Văn hoá đọc trong thời đại số”, tổ chức “Ngày hội đọc” trong nhà trường. Xây dựng thói quen, văn hóa đọc trong cán bộ, giáo viên nhà trường làm gương cho học sinh. Bổ sung đa dạng sách, tài liệu tham khảo, báo, tạp chí đảm bảo về số và nội dung chất lượng sách thư viện.

2. Tiếp tục triển khai công tác tự đánh giá, xây dựng trường chuẩn Quốc gia theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018.

- *** Yêu cầu:** Đảm bảo quy trình và các hoạt động của Hội đồng tự đánh giá theo hướng dẫn công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 của Bộ GDĐT và Công văn 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26/7/2019 xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu về xây dựng nông thôn mới, nông thôn kiểu mẫu, đô thị văn minh.

*** Chỉ tiêu:**

- Hoàn thiện minh chứng các tiêu chuẩn, tiêu chí về công tác tự đánh giá nhà trường theo Thông tư 18/2018/TT-BGD&ĐT đến hết năm học 2020-2021 và đề nghị công nhận KĐCLGD, trường chuẩn Quốc gia tháng 10/2021.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Triển khai Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GDĐT quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt Chuẩn Quốc gia; Công văn số 1816/SGDĐT-GDTrH ngày 26 tháng 7 năm 2019 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo tiêu chuẩn đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận đạt chuẩn quốc gia trường trung học từ năm học 2019- 2020.

- Ban giám hiệu thành Hội đồng tự đánh giá nhà trường, xây dựng- triển khai kế hoạch, tham mưu các cấp có thẩm quyền, huy động các nguồn lực trong và ngoài nhà trường tiếp tục đầu tư CSVC nhà trường hoàn thành các tiêu chí trường đạt Chuẩn chất lượng giáo dục, Chuẩn Quốc gia vào tháng 10/ 2021. Tăng cường ứng dụng CNTT trong quản lý và thu thập, lưu minh chứng, phiếu đánh giá tiêu chí và báo cáo tự đánh giá hàng năm.

II. Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

*** Yêu cầu:**

- Thực hiện xây dựng và điều chỉnh kế hoạch giáo dục môn học theo công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, Công văn số 2265/SGDĐT-GDTrH ngày 28/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp THCS, THPT, Công văn số 2283/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc tiếp tục hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông, Công văn số 2286/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện hoạt động giáo dục trong trường trung học từ năm học 2020-2021.

Thực hiện nghiêm túc công văn số 928/PGD&ĐT ngày 26/8/2020 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn Kế hoạch thời gian năm học, công tác chuẩn bị năm học mới và tổ chức Lễ khai giảng năm học 2020-2021. Cụ thể:

+ Ngày tựu trường: Ngày 03/9/2020;

+ Ngày bắt đầu HK I: Thứ Hai, ngày 07/9/2020; Kết thúc HK I: Thứ Bảy, ngày 09/01/2021. Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 18 tuần

+ Ngày bắt đầu HK II: Thứ Hai, ngày 11/01/2021; Kết thúc HK II: Thứ Bảy, ngày 22/5//2021. Số tuần học và các hoạt động giáo dục: 17 tuần

+ Kết thúc năm học: Thứ Bảy, ngày 29/5/2021;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ, STEM, hoạt động trải nghiệm an toàn, gắn với định hướng phát triển phẩm chất và năng lực HS. Giáo viên xây

dựng kế hoạch giáo dục môn học cần tích hợp cụ thể và theo hướng tiếp cận với chương trình GDPT năm 2018.

- Bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; Tổ chức các chuyên đề trường, cụm trường.

- Thực hiện nghiêm túc đổi mới phương pháp, đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học; đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực người học.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng điều chỉnh bộ phân phối chương trình các môn học ở từng khối lớp đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng theo hướng tinh giản, chủ đề liên môn, bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm.

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn dựa trên “nghiên cứu bài học”, thiết kế bài giảng theo chuyên đề.

- 100% học sinh nhà trường được tham gia các hoạt động STEM, trải nghiệm sáng tạo. Phần đầu đạt 4 sản phẩm giáo dục STEM, trong đó 1 sản phẩm tích hợp KHKT dự thi cấp thị xã.

- Chỉ đạo 100% các giờ dạy ở các môn học tích hợp GD đạo đức, kỹ năng cho học sinh, tổ chức dạy và định hướng nghề nghiệp cho 100 % học sinh lớp 9.

- Các chỉ tiêu cụ thể:

+ Bảng đăng ký chỉ tiêu chất lượng bộ môn năm học 2020- 2021

(Danh sách đăng ký cụ thể tại phụ lục 6 kèm theo)

+ Đăng ký chất lượng hai mặt giáo dục các khối lớp năm học 2020- 2021 (Phụ lục 5 kèm theo)

+ Chỉ tiêu 2 mặt giáo dục chung:

*** Hạnh kiểm:**

Khối Lớp	TS HS	Hạnh kiểm							
		Tốt		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	118	99	83,9	16	13,56	3	2,54	0	118
7	111	75	67,57	29	26,13	7	6,31	0	111
8	124	101	81,45	21	16,94	2	1,61	0	124
9	81	72	88,89	9	11,11	0	0	0	81
Cộng	434	347	79,95	75	17,28	12	2,76	0	434

*** Học lực:**

Khối Lớp	TS HS	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
6	118	29	24,58	42	35,59	44	37,29	3	2,54		
7	111	26	23,42	43	38,74	37	33,33	5	4,5		
8	124	29	23,39	62	50	32	25,81	1	0,81		
9	81	18	22,22	32	39,51	31	38,27	0	0		
Cộng	434	102	23,5	179	41,24	144	33,18	9	2,07		

- Đối với các môn đánh giá nhận xét: môn Âm nhạc, Mĩ thuật, Thể dục đạt yêu cầu 100%

- Xét lên lớp lần 1 khối 6,7,8 đạt 98,3%; xét lên lớp lần 2 khối 6,7,8: 100%

- Tốt nghiệp lớp 9: Đạt 100%, trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập đạt 81% trở lên, không có điểm 0

- Chỉ tiêu học sinh giỏi các môn văn hóa: Cấp thị xã: 5-6 học sinh; Cấp tỉnh: 2- 3 học sinh

- Thi Tin học trẻ: 01-2 giải cấp thị xã.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học 2020- 2021 theo Hướng dẫn của Phòng GD&ĐT, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, tích hợp hoạt động STEM, hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra đánh giá..

- Tổ, nhóm môn nghiên cứu, rà soát chương trình, xây dựng kế hoạch giáo dục môn học trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kĩ năng, bổ sung, cập nhật những thông tin mới phù hợp thay cho những thông tin cũ. Trong Kế hoạch môn học chi tiết phải tích hợp, giáo dục kĩ năng sống, giáo dục di sản, nội dung liên môn, nội dung giáo dục địa phương(**Có Kế hoạch các môn học cụ thể**).

- Chỉ đạo chuyên môn nhà trường sắp xếp thời khóa biểu linh hoạt phù hợp với kế hoạch giáo dục các môn học;

- Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với giáo dục đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử và giá trị sống, rèn luyện kĩ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, giáo dục văn hóa giao thông cho học sinh.

- Hoạt động ngoại khóa gắn với trải nghiệm sáng tạo:

+ Tháng 10/2020: Tổ chức hoạt động phòng chống đại dịch Co-vid 19

+ Tháng 3/2020: Hoạt động ngoại khóa: Nói không với bạo lực học đường và tệ nạn xã hội.

(Có Kế hoạch chương trình cụ thể)

- Đẩy mạnh triển khai giáo dục STEM trong nhà trường: Thực hiện các hoạt động giáo dục STEM theo hướng dẫn tại Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học và Công văn số 2284/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học. Cụ thể:

+ **Tổ chức bồi dưỡng cho GV và CBQL về giáo dục STEM. Xây dựng và thực hiện bài học STEM(theo môn/khối: Vật lý, Toán, Sinh, Công Nghệ), theo chủ đề(từ 3-4 tiết dạy học/ 1 chủ đề). Tổ chức các hoạt động trải nghiệm STEM và năng lực hướng dẫn hoạt động nghiên cứu KHKT(2 tiết/ tháng)**

+ Tổ chức dạy học theo phương thức giáo dục STEM và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh đảm bảo chất lượng, hiệu quả tích hợp với bài kiểm tra giữa kỳ và sản phẩm dự thi các cấp.

+Xây dựng kế hoạch môn học: Vật lý, Toán, Sinh, Công Nghệ có tổ chức tích hợp các bài dạy(chủ đề) STEM.

+ Khai thác tích cực, có hiệu quả trang thiết bị, đồ dùng dạy học, được cung cấp đáp ứng yêu cầu giáo dục STEM của nhà trường.

(Có KH riêng cụ thể và tích hợp KH môn học)

- Đẩy mạnh công tác bồi dưỡng HSG, phụ đạo thanh toán HS yếu kém:
+ Đầu năm BGH xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. Phân công bố trí đội ngũ giáo viên dạy hợp lý ưu tiên các môn có thế mạnh về thầy và trò. Tổ chuyên môn, giáo viên bộ môn căn cứ kế hoạch nhà trường, xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, đăng ký chỉ tiêu thanh toán học sinh yếu kém, chỉ tiêu HS giỏi các cấp.

+ Tổ chức các chuyên đề về bồi dưỡng học sinh giỏi theo từng bộ môn. Tổ chức thi học sinh giỏi cấp trường để định hướng lựa chọn đội tuyển HSG các cấp.

+ Tham mưu với địa phương, với ĐD CMHS xây dựng quỹ hỗ trợ khen thưởng cho học sinh đạt giải trong các kỳ thi HS giỏi các cấp. Nhà trường huy động các nguồn lực tạo điều kiện, động viên, khen thưởng những GV có ôn có nhiều HSG các cấp, thanh toán được những HS kém về kiến thức, kỹ năng.

+ Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức ôn tập, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện, ổn định vững chắc.

(Có Kế hoạch chương trình cụ thể)

2. Tổ chức dạy học tự chọn, ngoài giờ chính khóa.

*** Yêu cầu:**

- Đảm bảo đủ thời lượng dạy học tự chọn theo chủ đề bám sát theo quy định các môn học nhằm củng cố, nâng cao kiến thức cho học sinh ở bộ môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh sắp xếp trên thời khóa biểu chính khóa theo hướng dẫn tại công văn số 741/PGD&ĐT ngày 16/10/2015 của Phòng GD&ĐT về việc thống nhất dạy học tự chọn cấp THCS từ năm học 2015-2016.

- Tổ chức dạy học ngoài giờ chính khóa theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa; Công văn số 1636/SGD&ĐT-GDTH ngày 14/07/2014 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc triển khai thực hiện Thông tư số 04/2014/TT-BGD&ĐT ngày 28/2/2014 của Bộ GD&ĐT; Quyết định số 1336/QĐ-SGDĐT ngày 08/8/2018 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc cho phép Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục MAXX Việt Nam thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa đối với học sinh tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn thị xã Đông Triều;

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng bộ phân phối chương trình dạy học tự chọn theo chủ đề bám sát môn Ngữ văn, Toán. 100% học sinh nhà trường hoàn thành chương trình dạy học tự chọn theo chủ đề bám sát môn Văn, Toán.

- 100% học sinh nhà trường học bộ môn Tin học và 100% HS khối 6,7,8 học chương trình GD Kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo tổ, nhóm môn xây dựng kế hoạch, PPCT dạy- học tự chọn 2 môn văn, toán theo chủ đề bám sát ngay từ đầu năm học. Thực hiện dạy- học theo TKB đảm bảo hỗ trợ nâng cao chất lượng bộ môn.

- Nhà trường liên kết với Công ty CP Đầu tư và Phát triển Giáo dục MAXX Việt Nam thực hiện hoạt động giáo dục kỹ năng sống ngoài giờ chính khóa đối với học sinh khối 6,7,8.

- Đầu tư các điều kiện về CSVC trang thiết bị, nâng cao chất lượng đội ngũ nâng cao chất lượng dạy- học bộ môn Tin học tạo cơ sở thực hiện chương trình GDPT năm 2018 từ năm học 2021- 2022 môn tin học là môn học chính khóa.

3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ

*** Yêu cầu:**

- Tổ chức dạy học Tiếng Anh theo Kế hoạch số 820/KH-PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Đông Triều về việc thực hiện Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025” đồng thời chuẩn bị các điều kiện đáp ứng lộ trình triển khai Chương trình GDPT 2018 từ năm học 2021- 2022.

- Triển khai đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 của Bộ GD&ĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015- 2016;

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh nhà trường được học Tiếng Anh theo chương trình 7 năm hiện hành, tăng cường rèn 4 kỹ năng. Đạt 50% học sinh đạt từ điểm 5 trở lên trong kỳ thi tuyển sinh THPT (Không có điểm 0).

- Tổ chức 01 hoạt động ngoài giờ giao lưu tiếng Anh.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Bồi dưỡng đội ngũ GV tiếng Anh, tăng cường đổi mới hình thức, PPDH tăng hoạt động giao lưu cho HS trong giờ dạy.

- Tổ chức các tiết kiểm tra định theo đề chung cùng một thời gian ở tất cả các khối lớp (bài kiểm tra định kỳ cần đánh giá đủ cả 4 kỹ năng: nhận biết 30%; thông hiểu 40%; Vận dụng thấp 20%; Vận dụng cao 10%.

- Tổ chức “Ngày hội giao tiếp Tiếng anh”; CLB tiếng Anh theo khối, lớp, xây dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ việc dạy và học ngoại ngữ, tạo động cơ học tập ngoại ngữ cho học sinh.

- Đầu tư CSVC, thiết bị CNTT, phần mềm dạy- học hỗ trợ cho đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá tiếng Anh. Với phòng dạy- học sử dụng các thiết bị do Sở GD cấp cần duy trì thường xuyên, hiệu quả(1 giờ dạy/tuần/giáo viên,..)

- Tổ chức tốt việc ôn tập, phụ đạo môn Tiếng Anh cho học sinh khối lớp 9 từ HK2.

4. Giáo dục hướng nghiệp, phân luồng sau TN THCS

*** Yêu cầu:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/10/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc triển khai Quyết định số 522/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025”; Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 615/KH-SGDĐT ngày 21/3/2019 của Sở GD&ĐT về GDHN và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019- 2020

*** Chỉ tiêu:** - 100% học sinh khối 9 được GD hướng nghiệp và trải nghiệm, định hướng nghề nghiệp; phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS đạt từ 25% trở lên. Tích

hợp lồng ghép GDHN cho HS khối 6,7,8, 9 qua các hoạt động NGLL, hoạt động tập thể,...

*** Biện pháp thực hiện:**

- BGH xây dựng kế hoạch Giáo dục hướng nghiệp, phân công giáo viên dạy hướng nghiệp, xếp thời khóa biểu linh hoạt cho các lớp, đảm bảo thực hiện 9 chủ đề.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức hoạt động giáo dục hướng nghiệp đáp ứng mục tiêu phân luồng học sinh, nhất là phân luồng sau tốt nghiệp THCS gồm:

+ Nâng cao nhận thức về giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng HS phổ thông; Đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hòa nhập trong trường.

+ Phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp cho HS trong nhà trường.

- Tăng cường quản lý đối với giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng học sinh phổ thông. Tăng cường các hoạt động giáo dục khởi nghiệp, tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường phổ thông nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh. Liên kết với Trường ĐHCN Quảng Ninh tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh khối 9. Tổ chức cho học sinh tham quan các mô hình sản xuất, phát triển kinh tế, các làng nghề ở địa phương: Nhà máy cơ khí Yên Thọ; Cơ sở sửa chữa ô tô Ngân Trí, Công ty Gốm Đông Triều, Cơ sở sản xuất đồ gốm Thái Sơn,...

5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, các hoạt động giáo dục trong nhà trường gắn với thực tiễn.

*** Yêu cầu:**

Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lý tưởng, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép, tích hợp giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống; học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần, tích cực hưởng ứng phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai.

*** Chỉ tiêu**

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Di chúc của Bác.

- 100% GVBM tích hợp giáo dục đạo đức học sinh một cách hợp lý, hiệu quả trong tiết dạy/ các bộ môn dạy.

- 100% CB, GV, HS được tuyên truyền giáo dục về pháp luật, chủ quyền quốc gia về biên giới hải đảo, về di sản, an ninh quốc phòng, luật phòng chống tham nhũng, bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, ATGT, kỹ năng sống, kỹ năng bảo vệ bản thân,...

- 100% CB, GV, NV và học sinh tham gia các cuộc thi (1 số cuộc thi có giải) do các cấp tổ chức;

-100% HS khối 6,7,8 tham gia chương trình GD kỹ năng sống.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học tích hợp giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, kỹ năng sống học sinh một cách hợp lý.

- Nhà trường thực hiện Tuần sinh hoạt tập thể đầu năm học gắn với một số hoạt động đầu năm học thiết thực nhất cho học sinh.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện tích hợp một số hoạt động trong giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt tập thể chuyên đề, lồng ghép trong tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp,...giáo dục các nội dung và kỹ năng, tăng cường công tác quản lý và giáo dục HS: Về giáo dục đạo đức, lối sống; phòng chống tội phạm, tệ nạn ma túy, mại dâm trong các trường học; phòng, chống tham nhũng- tổ chức “Ngày Pháp luật Việt Nam”; giáo dục chủ quyền Quốc gia về biên giới, biển đảo; bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; Chỉ đạo Liên đội xây dựng kế hoạch cụ thể, thực hiện phong trào “Nói không với rác thải nhựa”; tuyên truyền giáo dục học sinh về việc phân loại rác thải, không sử dụng đồ nhựa dùng một lần; Tham gia tuyên truyền và hưởng ứng thực hiện Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn năm 2019; Sử dụng tiết kiệm năng lượng, điện năng;

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 731/KH-PGD&ĐT ngày 19/7/2017 của Phòng GD&ĐT về giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thị xã Đông Triều từ năm 2017 đến năm 2020.

- Đội TN phát động đọc báo Đội, đọc sách trong "Tủ sách lớp học", Tủ sách dùng chung thư viện nhà trường vào giờ ra chơi hoặc 10' đầu giờ. Tổ chức phong trào “Văn hóa đọc trong thời đại số” nhân hưởng ứng Tuần lễ học tập suốt đời và "Ngày sách Việt Nam"(có kế hoạch cụ thể kèm theo).

- Phối hợp Trung tâm Giáo dục Kỹ năng sống Maxx Việt dạy học giáo dục kỹ năng sống cho học sinh khối 6, 7, 8.

- Phối hợp Công an phường, trung tâm dịch vụ Honda Mạo Khê, Công an giao thông, phòng chữa cháy thị xã Đông Triều tuyên truyền về ATGT, phòng chống cháy nổ, về giáo dục pháp luật thông qua các buổi ngoại khóa, tiết chào cờ đầu tuần, HĐNGLL, tích hợp trong các môn học.

- Liên kết các trường trong khu vực tổ chức hoạt động ngoại khóa, hoạt động trải nghiệm: THCS Yên Đức: Khu du lịch làng quê Yên Đức; Trường THCS Hồng Thái Tây: Khu di tích lưu niệm nơi Bác Hồ dừng chân tại xã Hồng Thái Tây.

- Tổ chức cho CBGVNV, học sinh ký cam kết thực hiện các quy định, các nội dung giáo dục trên.

+ Thực hiện tốt các chế độ, chính sách hỗ trợ của nhà nước với các đối tượng HS nhằm khuyến khích, giáo dục HS.

- Thực hiện tốt công tác Tư vấn trường học: tư vấn KHKT, vấn kỹ năng sống, tư vấn giáo dục sức khỏe, giới tính, tâm sinh lý tuổi lứa tuổi THCS,... cho học sinh. Đánh giá kết quả hoạt động tư vấn định kỳ, cuối kỳ, cuối năm học.

+ Tiếp tục triển khai Kế hoạch số 731/KH-PGD&ĐT ngày 19/7/2017 của Phòng GD&ĐT về giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình trong các cơ sở giáo dục thị xã Đông Triều từ năm 2017 đến năm 2020 trong CBGVNV, HS và CMHS nhà trường.

6. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

***Yêu cầu:**

- Thực hiện giáo dục hòa nhập đối với HS diện khuyết tật, đảm bảo chương trình, đánh giá HS theo quy định.

***Chỉ tiêu:**

- Đạt 03/3 HS, đạt 100% hoàn thành chương trình và đánh giá theo quy định đối với HS diện khuyết tật hòa nhập.

*** Giải pháp:**

- Chỉ đạo ban chuyên môn xây dựng Kế hoạch, phân giáo viên giảng dạy phân hóa theo từng diện đối tượng theo hình thức hòa nhập.

- Chú trọng công tác phối hợp, huy động các lực lượng giáo dục trong nhà trường, trên địa bàn, đặc biệt CMHS tạo mọi điều kiện thuận lợi, khuyến khích HS trong việc giáo dục.

(Nhà trường hiện tại có 03 học sinh thuộc diện khuyết tật- có Kế hoạch, hồ sơ dạy- học hòa nhập cụ thể)

7. Công tác giáo dục thể chất, văn hóa văn nghệ và y tế trường học

*** Yêu cầu:**

- Về GD thể chất: Tiếp tục triển khai Quyết định số 1611/QĐ-BGDĐT ngày 10/5/2017, của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016, của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025. Triển khai thực hiện Thông báo số 158/TB-BGDĐT ngày 04/3/2019, của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại Hội nghị “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất và thể thao trường học trong ngành giáo dục”.

- Xây dựng thực hiện có hiệu quả phong trào văn hóa, văn nghệ trong trường học.

- Về công tác y tế trường học:

+ Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác y tế trường học theo công văn chỉ đạo số 980/PGD&ĐT ngày 15/9/2020 về việc hướng dẫn thực hiện công tác y tế trường học năm học 2020 – 2021.

+ Xây dựng trường học không khói thuốc theo hướng dẫn số 1015/PGD&ĐT ngày 23/9/2020 về việc hướng dẫn xây dựng môi trường không khói thuốc trong trường học, nhà trường chỉ đạo chuyên môn phổ biến Luật phòng chống tác hại của thuốc lá, tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe; .

+ Thực hiện chủ động, hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh, đặc biệt đại dịch Covid-19.

*** Chỉ tiêu:**

- Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học:

+ 100% học sinh tham gia thể dục buổi sáng, bài võ cổ truyền, dân vũ

+ 100% học sinh đạt yêu cầu đánh giá thể lực học sinh.

+ Chỉ tiêu TDTT: Cấp thị xã: 5-7 giải; Cấp tỉnh: 2-4 giải

- Văn nghệ:

+ Xây dựng, duy trì đội văn nghệ xung kích trong CBGVNV và HS và 1 đội/ 1 lớp.

- Công tác Y tế trường học (YTTH): 100% học sinh có thẻ BHYT; 100% học sinh được khám sức khỏe định kỳ, chăm sóc sức khỏe ban đầu và tuyên truyền phòng tránh bệnh dịch theo mùa, tư vấn về sức khỏe theo lứa tuổi, giới tính,...; 100% CBGVNV và HS không hút và tuyên truyền vận động người thân không hút thuốc lá; Đạt 80% trở lên HS biết bơi và thực hiện các kỹ năng xử lý với các tình huống phòng chống đuối nước; 100% HS thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Co-vid 19.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác giáo dục thể chất, thể thao, văn hóa văn nghệ trong nhà trường. Tạo điều kiện chuẩn bị tốt về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên đảm bảo yêu cầu thực hiện chương trình môn học GDTC. Đảm bảo chế độ, chính sách cho giáo viên TDTT, huấn luyện viên. Phân công đồng chí Nguyễn Thị Xuân – Giáo viên thể dục tổ chức tập luyện, thành lập đội tuyển TDTT: Bóng bàn, đá cầu, cầu lông, điền kinh. Tuyên truyền công tác phòng, chống tai nạn đuối nước, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh, giáo viên xây dựng kế hoạch và tổ chức tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong chương trình. Phân công đồng chí Lương Thị Xuân- Tổng phụ trách Đội phối hợp với đồng chí Nguyễn Thị Xuân- giáo viên thể dục tăng cường tập luyện thể dục buổi sáng, tổ chức HS ôn luyện bài võ cổ truyền, dân vũ vào đầu- giữa giờ. (Có kế hoạch cụ thể)

- Tổ chức học sinh tham gia các hoạt động văn hóa-văn nghệ trên cơ sở phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, gìn giữ, phát huy giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tổ chức phong trào” Tiếng hát học đường” lồng ghép trong các tiết chào cờ, sinh hoạt tập thể, hoạt động NGLL, ngoại khóa,...(Có Kế hoạch tổ chức cụ thể).

- Hợp đồng, phối hợp với trạm y tế phường; phân công nhân viên phụ trách kiêm nhiệm theo dõi, thực hiện tốt công tác y tế trong trường học. Bố trí phòng y tế, phòng cách ly tạm thời(khi cần) và các trang thiết bị, vật tư y tế luôn chủ động trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho CBGV và HS.

+ Xây dựng Kế hoạch, duy trì thực hiện trường học không khói thuốc lá, nhà trường chỉ đạo chuyên môn và Liên đội phổ biến Luật phòng chống tác hại của thuốc lá, tác hại của thuốc lá đối với sức khỏe; .

+ Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19: Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch bệnh Covid-19; rà soát, báo cáo các trường hợp có nguy cơ, tiếp xúc gần, đi qua vùng có dịch, chủ động báo cáo với các cơ sở y tế và thực hiện cách ly theo yêu cầu.

Đảm bảo vệ sinh trong và ngoài trường học, phòng học, phun thuốc khử khuẩn đúng quy định của Phòng Y tế; Tuyên truyền tới cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh và cha mẹ học sinh về các biện pháp phòng chống dịch. Bổ sung CSVC đảm bảo đủ các điều kiện phòng, chống dịch bệnh như công tác vệ sinh, khử khuẩn trường lớp, khu vực rửa tay, dung dịch diệt khuẩn.

+ Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích, tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, hành vi chủ động phòng tránh tai nạn đuối nước cho học sinh trong các hoạt động giáo

dục; trong các giờ học thể dục; tổ chức các buổi sinh hoạt tuyên truyền về tác hại, ảnh hưởng của đuối nước và giải pháp phòng, ngừa.

(Có Kế hoạch cụ thể)

8. *Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh*

*** Yêu cầu:**

- Nâng cao nhận thức về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học cho toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh nhà trường. Đảm bảo việc đổi mới phù hợp với điều kiện thực tế nhà trường, có các giải pháp đồng bộ, quyết liệt, cụ thể để tổ chức thực hiện việc đổi mới theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chuẩn bị đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên soạn, dạy giáo án điện tử(Trừ đ/c Phụng, Xuân thể dục)
- 100% giáo viên nâng cao chất lượng đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực .
- 90% giáo viên sử dụng thành thạo PHTM, phòng học đa chức năng.
- 100% học sinh biết khai thác kiến thức trên mạng internet để hoàn thành nhiệm vụ học tập.
- Tổ chức ít nhất 05 chuyên đề/năm học, định hướng của nhà trường (02 chuyên đề/tổ/năm học, 01 chuyên đề trường hoặc cụm trường).

*** Biện pháp thực hiện:**

- Chỉ đạo các tổ, nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch môn học bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thiết bị dạy học và học liệu, phương án kiểm tra, đánh giá trong quá trình dạy học. Đa dạng hóa các hình thức dạy- học, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà,...Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, cách thức thực hiện và sản phẩm cụ thể để giao cho học sinh thực hiện trong lớp học, ngoài lớp học, ở trường, ở nhà, cơ sở sản xuất, kinh doanh, tại di sản văn hóa và cộng đồng.

Tăng cường giao cho học sinh tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo để tiếp nhận và vận dụng kiến thức; dành nhiều thời gian trên lớp để tổ chức cho học sinh báo cáo, thuyết trình, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả tự học của mình.

- Tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn. Sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu nội dung bài giảng, tập trung thảo luận các chuyên đề, nội dung khó của môn học hoặc những PPDH, cách thức tổ chức lớp học hiệu quả cho các nội dung bài dạy. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện các chuyên đề về đổi mới phương pháp, hình thức dạy học trong năm học.

Cụ thể kế hoạch thực hiện nội dung các chuyên đề như sau:

*** Tổ Khoa học xã hội:**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp trường	GDCD	Áp dụng các KTDH tích cực vào giảng dạy bộ môn GDCD	Nguyễn Thị Tuyết Mai	Tháng 3/2020
Cấp trường	Âm nhạc	Giáo dục tình yêu quê hương đất nước qua tiết học âm nhạc ở trường THCS.	Nguyễn Thu Trang	Tháng 10 /2020

*** Tổ Khoa học tự nhiên:**

Cấp thực hiện	Môn	Nội dung CD	Người thực hiện	Thời gian
Cấp trường	Toán	Dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh	Phạm Thị Ánh Tuyết- Ngô Thị Minh Hà	Tháng 10 /2020
Cấp trường	Vật Lý	Ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy ở môn vật lý bậc THCS	Phạm Thị Ánh Tuyết- Doãn Thị Thu Trang	Tháng 3/2021

- Nhóm môn xây dựng kế hoạch các tiết học ứng dụng CNTT, sử dụng thiết bị "Phòng học thông minh", phòng học Đa chức năng trong năm học.

- Tăng cường công tác kiểm tra chuyên môn với nhiều hình thức.

- Tập huấn bồi dưỡng cho đội ngũ GV về nâng cao chất lượng đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, các phần mềm soạn giảng, đặc biệt chuẩn bị đội ngũ cho việc tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

*** Nâng cao chất lượng dạy học qua internet, trên truyền hình**

- Tiếp tục chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện việc dạy học qua internet, trên truyền hình đối với giáo dục trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 1061/BGDĐT-GDTrH ngày 25/3/2020 của Bộ GDĐT và các hướng dẫn khác của Sở GDĐT đối với các hoạt động hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, bồi dưỡng HSG hoặc phụ đạo học sinh yếu hoặc trong các điều kiện dịch bệnh.

-Giáo viên dạy học qua internet xây dựng các bài học điện tử để giao cho học sinh thực hiện các hoạt động phù hợp trên môi trường mạng, ưu tiên các nội dung học sinh có thể tự học, tự nghiên cứu như: Đọc sách giáo khoa, tài liệu tham khảo, xem video, thí nghiệm mô phỏng để trả lời các câu hỏi, bài tập được giao. Nội dung các bài học điện tử; bài kiểm tra, đánh giá; hoạt động của giáo viên và hoạt động của học sinh trên môi trường mạng phải được tổ chức và quản lý trên hệ thống quản lý học tập (Learning Management System - LMS) hoặc hệ thống quản lý nội dung học tập (Learning Content Management System - LCMS). Thời gian quy định cho mỗi bài học phải bảo đảm sự phù hợp để học sinh tự truy cập vào bài học, thực hiện các nhiệm vụ học tập dưới sự với sự theo dõi, giám sát, hỗ trợ, đánh giá của giáo viên.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh tham gia các bài học trên truyền hình phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học;

9. *Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra đánh giá học sinh theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực.*

*** Yêu cầu:**

- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Phòng GD&ĐT về việc thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.
- Đảm bảo chỉ đạo chặt chẽ, thực hiện nghiêm túc đổi mới kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, học kỳ và các kỳ thi trong năm học; đánh giá khách quan, công bằng kết quả học tập của học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương thức, hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- 100% giáo viên nghiêm túc thực hiện Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo TT 58/2011 và TT 26/ 2020 của Bộ GD&ĐT.
- 100% giáo viên có đề kiểm tra/môn/học kì làm tư liệu cho thư viện tài nguyên của Phòng Giáo dục điện tử Đông Triều, kho thư viện đề kiểm tra nhà trường.
- Tổ chức kiểm tra giữ kỳ, cuối kỳ, cuối năm chung toàn trường.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Xây dựng kế hoạch, thành lập tổ khảo thí trong nhà trường về việc triển khai thực hiện kiểm tra chung.
- Ban giám hiệu tổ chức chỉ đạo các kỳ kiểm tra đảm bảo nghiêm túc, khách quan đúng quy chế đặc biệt từ khâu ra đề, coi chấm và đánh giá kết quả học sinh.
- Tổ nhóm môn xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực học sinh.
- Chỉ đạo giáo viên tích cực tham gia xây dựng thư viện đề kiểm tra điện tử.
- Thực hiện nghiêm túc hiệu quả việc quản lý đánh giá kết quả học tập học sinh trên hệ thống trực tuyến SMAS quản lý sổ điểm điện tử, sổ học bạ điện tử, sổ chủ nhiệm,...

III. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục THCS

1. Yêu cầu:

- Tiếp tục tổ chức, triển khai thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011, của Bộ Chính trị về PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGD THCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014, về PCGD, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016, quy định về điều kiện đảm bảo và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn PCGD, xóa mù chữ. Tiếp tục duy trì và giữ vững kết quả PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học, phổ cập THCS mức độ 3 và PCGD- xóa mù chữ mức độ 2 trên địa bàn thị xã.
- Đảm bảo thực hiện duy trì và nâng cao mức độ đạt chuẩn về phổ cập giáo dục. Tăng cường công tác phân luồng học sinh sau THCS đặc biệt tỉ lệ học sinh học nghề sau tốt nghiệp.

2. Chỉ tiêu:

- Đạt các tiêu chuẩn phổ cập GDTHCS mức độ 3 và PCGD- XMC mức độ 2.

- Phần đầu đạt tỉ lệ chuyên cần trên 98%; Duy trì sĩ số đạt 100%, không có học sinh bỏ học.

- Tỷ lệ tuyển sinh lớp 6- THCS duy trì 100%; tỷ lệ TN THCS duy trì đạt 100%; Tỷ lệ trúng tuyển vào lớp 10- THPT hệ công lập đạt 81% trở lên.

- Phân luồng HS sau TN THCS đạt 25% trở lên.

3. Biện pháp thực hiện:

*** Tăng cường chỉ đạo thực hiện công tác PCGD đối với giáo viên chuyên trách phổ cập giáo dục**

- Thực hiện tốt việc quản lý và lưu trữ hồ sơ PCGD, rà soát đánh giá kết quả và báo cáo hàng năm về thực trạng tình hình PCGD các thôn thuộc địa bàn phụ trách; chịu trách nhiệm tham mưu cho BGH nhằm thực hiện đầy đủ hồ sơ phổ cập theo quy định.

- Phối hợp tốt với các GV chuyên trách PC ở các trường mầm non, tiểu học trong địa bàn phụ trách để thực hiện tốt công tác điều tra, cập nhật số liệu trong độ tuổi phải phổ cập.

*** Huy động các đối tượng phổ cập ra lớp và biện pháp chống HS bỏ học.**

- Điều tra nắm rõ số liệu học sinh trong độ tuổi đang học tại trường, danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, lý do, hoàn cảnh gia đình và địa chỉ cụ thể để có kế hoạch vận động ra lớp ngay từ đầu năm học.

- Nâng cao nghiệp vụ, trách nhiệm của đội ngũ giáo viên chủ nhiệm thực hiện tốt công tác duy trì tốt sĩ số trong lớp hàng tuần, tháng.

- Tham mưu với lãnh đạo phường kiện toàn, củng cố Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ trên địa bàn Phường.

- Phối hợp với trường MN, TH trên địa bàn phường hoàn thành công tác điều tra phổ cập các độ tuổi ở các khu, tiến hành nhập PCGD trực tuyến trong tháng 9/2020 và hoàn thiện hồ sơ đề nghị kiểm tra công tác PCGD.

- Tích cực huy động các đối tượng diện phổ cập giáo dục THCS ra lớp;

- Bồi dưỡng công tác chủ nhiệm, cải tiến hoạt động GD ngoài giờ lên lớp.

Nâng cao chất lượng giờ dạy hướng nghiệp.

- Quan tâm HS có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách nhân dịp Lễ, Tết

- Phối hợp với Ban đại diện CMHS, Hội Khuyến học và đoàn thể địa phương giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn hạn chế tình trạng học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn do nguyên nhân kinh tế.

IV. Tích cực chuẩn bị các điều kiện triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với giáo dục trung học

1. Chuẩn bị tài liệu giáo dục địa phương:

Thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 1106/BGDĐT-GDTrH ngày 20/3/2019 về việc biên soạn và tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương trong Chương trình GDPT và Thông tư quy định việc thẩm định tài liệu giáo dục địa phương của Bộ GDĐT; Cử giáo viên tham gia tập huấn về tài liệu giáo dục địa phương lớp 6 hè 2021.

2. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa:

Tổ chức cán bộ giáo viên nghiên cứu Thông tư số 25/2020/TT-BGDĐT ngày 26/8/2020 quy định về việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông để đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 6, lớp 7 theo quy định. Huy động các

nguồn lực hỗ trợ sách giáo khoa cho học sinh thuộc chế độ chính sách, có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn,...

3. Bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông:

- Triển khai và tổ chức cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia tập huấn các nội dung về chương trình GDPT mới, các mô đun về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá và xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường trong năm 2020 theo Quyết định số 4660/QĐ-BGDĐT ngày 04/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành danh mục các mô đun bồi dưỡng giáo viên cốt cán và cán bộ quản lý cơ sở GDPT cốt cán để thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT; Kế hoạch số 41/KH-BGDĐT ngày 22/01/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Kế hoạch bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở GDPT, giảng viên sư phạm chủ chốt, giảng viên quản lý giáo dục chủ chốt năm 2020; Công văn số 3587/BGDĐT-GDTrH ngày 20/08/2019 của Bộ GDĐT về việc lựa chọn và tổ chức tập huấn giáo viên cốt cán và cán bộ QLCSGDPT cốt cán.

- Tổ chức tích cực các hoạt động giáo dục trong nhà trường nhằm đáp ứng yêu cầu dần tiến tới áp dụng chương trình GDPT mới trong thời gian tới.

- Tổ chức rà soát, đánh giá thực trạng, xác định nhu cầu giáo viên ở từng môn học, lớp học của nhà trường trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch sắp xếp, tham mưu đề xuất với Phòng GD&ĐT đề nghị Ủy ban nhân dân thị xã bổ sung đội ngũ giáo viên.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng giáo viên bảo đảm đồng bộ, đồng tốc với lộ trình triển khai áp dụng chương trình GDPT và SGK mới.

- Xây dựng và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học hiện có; trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học thực hiện CT GDPT, bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

- Phối hợp với các nhà xuất bản có sách giáo khoa được lựa chọn tổ chức tập huấn cho giáo viên về sách giáo khoa mới, trước hết là sách giáo khoa lớp 6, bảo đảm 100% giáo viên dạy học lớp 6 theo Chương trình GDPT 2018 được bồi dưỡng trước khi thực hiện nhiệm vụ.

- Nhà trường thực hiện rà soát đội ngũ CBGV, báo cáo các bộ môn còn thiếu, đặc biệt là giáo viên Tin học; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu và đáp ứng các yêu cầu về vị trí việc làm; xây dựng kế hoạch cử cán bộ, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14/6/2019, chú trọng công tác phát triển Đảng đối với những quần chúng ưu tú; bồi dưỡng trình độ ngoại ngữ, tin học, chứng chỉ chức danh nghề nghiệp cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên (CBGV-NV) đáp ứng tiêu chuẩn và nhu cầu thăng hạng viên chức của CQGV-NV.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác bồi dưỡng cho giáo viên chủ nhiệm lớp những kiến thức, kỹ năng cơ bản về nghiệp vụ chủ nhiệm lớp; tổ chức sinh hoạt chuyên đề, tăng cường giao ban giáo viên chủ nhiệm theo chuyên đề; chỉ đạo điểm những giờ sinh hoạt lớp. Xây dựng quy định chế độ báo cáo của giáo viên chủ nhiệm lớp về công tác chủ nhiệm thường xuyên, định kỳ về nhà trường. Giáo viên chủ nhiệm lớp cần chủ động học hỏi để nâng cao nhận thức về vai trò, năng lực, phẩm chất

của giáo viên chủ nhiệm lớp; Áp dụng kết quả bồi dưỡng thường xuyên các modul 31, 32, 33 về nghiệp vụ công tác chủ nhiệm. Động viên tuyên dương khen thưởng đối với giáo viên làm tốt công tác chủ nhiệm lớp. Tổ chức đánh giá xét cử danh hiệu GVCN giỏi cấp trường dựa trên quả công tác của giáo viên làm căn cứ giáo viên dự thi GVCN giỏi cấp thị xã.

V. Đổi mới công tác quản lý giáo dục trung học

1. Nhà trường tự chủ xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường:

2. Đổi mới hoạt động quản lý của BGH và tổ chuyên môn:

- Triển khai công văn số 2435/SGDDT-GDTrH ngày 18/9/2018 về việc tăng cường quản lý đổi mới hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và Công văn số 2281/SGDDT-GDTrH ngày 31/8/2020 về việc tổ chức hoạt động tổ/nhóm chuyên môn từ năm học 2020- 2021. Chỉ đạo các tổ chuyên môn tăng cường đổi mới sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để hoàn thiện từng bước cấu trúc nội dung, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục; phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh tiệm cận với Chương trình GDPT 2018.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên BGH phụ trách và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cấp trên về nhiệm vụ được phân công. Tổ chức điều hành, thực hiện nhiệm vụ đúng theo quy chế hoạt động của nhà trường và nhiệm vụ được phân công đối với từng thành viên trong BGH, các tổ chuyên môn, văn phòng và giáo viên tránh chồng chéo và không hoàn thành nhiệm vụ.

(*Danh sách phân công chuyên môn cụ thể tại phụ lục 2 kèm theo*)

- Thực hiện củng cố kỷ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá và thi; bảo đảm khách quan, chính xác, công bằng.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt các tổ chuyên môn, tập trung thảo luận, bàn bạc, phát huy sáng tạo trong công việc. Sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học ít nhất 02 lần/ tháng lồng ghép với tổ chức họp định kỳ 02 lần/tháng. Phát huy vai trò quản lý từ tổ chuyên môn nhằm phát huy tính sáng tạo trong hoạt động của tổ; thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng chuyên môn hóa, thông qua hoạt động nghiên cứu bài học, tránh hành chính hóa trong các cuộc họp tổ.

- Tăng cường vai trò các tổ chuyên môn trong việc thực hiện nội dung , kế hoạch môn học, ra đề kiểm tra – đáp án, công tác dự giờ thăm lớp , công tác tự bồi dưỡng, công tác kiểm tra hồ sơ cá nhân dư ới sự chỉ đạo, kiểm tra và giám sát trực tiếp củ lãnh đạo phụ trách cùng sự hỗ trợ của các thành viên trong BGH. Tiếp tục chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo yêu cầu tại Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

3. Công tác quản lý tài chính:

Thực hiện Công văn số 995/PGD&ĐT ngày 18/9/2020 của phòng GD&ĐT Thị xã Đông Triều về việc Hướng dẫn triển khai thực hiện các khoản thu trong cơ sở GD năm 2020-2021; Xây dựng qui chế chi tiêu nội bộ, đảm bảo kinh phí hoạt động, khen thưởng với phương châm tiết kiệm, hiệu quả, đồng thời tăng cường khen thưởng đột xuất, tăng thêm thu nhập cho cán bộ, giáo viên nhân viên hàng năm.

Hàng quý kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất các loại quỹ: Học phí, ngân sách,... Kiểm tra việc đăng quỹ, nộp quỹ học phí đúng thời gian quy định và đúng nguyên tắc tài chính.

4. Thực hiện quy chế dân chủ và ba công khai trong đơn vị:

- Tiếp tục thực hiện đúng thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GD&ĐT về Ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 11/2020/TT-BGDĐT ngày 19/5/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ sở giáo dục.

- Thực hiện đúng quy chế dân chủ trong đơn vị, Điều lệ trường trung học, nội quy cơ quan, pháp lệnh cán bộ công chức; quy chế phối hợp trong nhà trường và các tiêu chí thi đua.

- Xây dựng tốt nề nếp hội họp: Dựa trên các văn bản pháp qui, trường sẽ thực hiện dân chủ, công khai, đúng qui định. Trong đó duy trì tốt chế độ họp HĐSP nhà trường để trao đổi, bàn bạc, lấy ý kiến trong CB, GV để đưa ra quyết định phù hợp trong các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhà trường, tạo sự đồng thuận cao trong đơn vị.

- Nhà trường tiếp tục thực hiện tốt qui chế dân chủ cơ sở. Thực hiện việc công khai trong công tác quản lý theo qui định. Nội dung phải công khai: công khai công tác tuyển sinh, công khai chất lượng giáo dục, công khai việc quản lý tài chính, tài sản của nhà trường và một số nội dung khác. Hình thức công khai: trong Hội nghị cán bộ công chức, trên bảng tin, website của nhà trường hoặc thông qua hội đồng sư phạm.

- Phát huy hiệu quả hoạt động của Hội đồng trường và các Hội đồng tư vấn khác nhằm giúp cho nhà trường thực hiện đúng định hướng phát triển và thực hiện tốt công tác tư vấn học sinh.

5. Thực hiện quy chế phối hợp trong các hoạt động giáo dục:

- Phối hợp với Công Đoàn rà soát, xây dựng lại các tiêu chí thi đua một cách thiết thực nhằm tạo động lực thúc đẩy CB, giáo viên dạy tốt hơn, quản lý hiệu quả hơn. Chất lượng giáo dục của công đoàn viên là yếu tố quyết định các danh hiệu thi đua và đánh giá công chức cuối năm.

- Xây dựng quy chế và chương trình hoạt động phối hợp giữa BGH với các Hội, Đoàn thể trong nhà trường, với chính quyền địa phương để các hoạt động phối hợp mang lại hiệu quả cao nhất.

- Xử lý tốt công tác thông tin hai chiều, thông qua các Đoàn thể, tổ trưởng chuyên môn, tổ Công đoàn, các bộ phận thông qua bản tin nội bộ. Mỗi năm học, lãnh đạo trường cùng ph ụ trách Đoàn, Hội trong nhà trường tiến hành gặp gỡ ít nhất 2 lần với Ban cán sự l ớp, Ban chấp hành Chi đoàn để nắm thông tin và giải đáp những thắc mắc, nguyện vọng của học sinh.

- Chỉ đạo các thành viên trong ban lãnh đạo nhà trường, Đoàn thể và các bộ phận, giáo viên thực hiện tốt việc xây dựng các kế hoạch hoạt động cụ thể của cá nhân tùy theo nhiệm vụ được phân công và tổ chức thực hiện kế hoạch, lưu hồ sơ minh chứng trong quá trình kiểm tra đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp được qui định.

- Xây dựng, duy trì hiệu quả hoạt động tổ tư vấn trường học (***có Kế hoạch hoạt động cụ thể***)

- Chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ GDĐT.

6. Thực hiện công tác kiểm tra nội bộ trường học:

- Thành lập ban kiểm tra nội bộ nhà trường đủ khả năng tham mưu, phối hợp và triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra nội bộ.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ sát thực tiễn, đảm bảo tính thường xuyên, liên tục và có tác dụng trong công tác kiểm tra. Duy trì có hiệu quả việc kiểm tra định kỳ, kiểm tra thường xuyên, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu bất thường, vi phạm.

- Ban kiểm tra nội bộ phối kết hợp chặt chẽ với ban thanh tra nhân dân để giải quyết kịp thời các nội dung liên quan; kiến nghị thủ trưởng đơn vị, đại diện các tổ chức đoàn thể xử lý dứt điểm sau kiểm tra.

- Đánh giá, điều chỉnh, bổ sung đầy đủ các kế hoạch trong năm học. Xử lý kết quả, báo cáo đánh giá toàn diện và rút kinh nghiệm trong công tác kiểm tra nội bộ cho những năm tiếp theo.

- Chỉ tiêu: kiểm tra 100% CBGVNV trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

(Có kế hoạch công tác kiểm tra nội bộ trường học cụ thể)

7. Thực hiện quản lý hồ sơ, sổ sách trong nhà trường:

- Tiếp tục thực hiện việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường theo Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh lạm dụng hồ sơ sổ sách trong nhà trường;

- Ban giám hiệu kiểm tra, giám sát thường xuyên việc thực hiện công tác văn thư lưu trữ nhà trường, hồ sơ sổ sách GV theo quy định.

- Nâng cao chất lượng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường; tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

8. Về công tác dạy thêm, học thêm:

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định 02/2019/QĐ-UBND ngày 18/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh và Công văn số 414/SGDĐT-GDTrH ngày 27/02/2019 của Sở GDĐT về việc triển khai Quyết định 02/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2019 của UBND tỉnh Ban hành qui định về dạy thêm, học thêm đối với giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

- Tổ chức tuyên truyền, quán triệt, công khai các văn bản quy định về dạy thêm, học thêm tới toàn thể CBGVNV-HS, phụ huynh HS.

- Nhà trường chỉ tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường khi học sinh và CMHS có nguyện vọng tham gia; Xây dựng kế hoạch, phân chia lớp học theo trình độ học sinh, học sinh được lựa chọn giáo viên để theo học, báo cáo duyệt lãnh đạo Phòng giáo dục.

- Nhà trường làm tốt công tác tham mưu với UBND phường để quản lý hiệu quả việc dạy thêm học thêm ngoài nhà trường trên địa bàn; tăng cường công tác kiểm tra nhằm phát hiện và xử lý nghiêm trường hợp các tổ chức, cá nhân dạy thêm không đúng qui định.

- Chỉ tiêu: 100% CBGVNV thực hiện nghiêm túc quy định trên.

(Xây dựng KH chấn chỉnh việc dạy thêm, học thêm sai quy định kèm theo)

9. Chú trọng xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường:

***Yêu cầu:** Triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 824/KH PGD&ĐT ngày 16/9/2019 của Phòng GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025” của ngành GD&ĐT thị xã Đông Triều.

***Chỉ tiêu:**

- Phân đầu xây dựng nhà trường đạt tiêu chuẩn cơ quan văn hóa.
- Hoàn thành xây dựng bộ Quy tắc ứng xử trong nhà trường.
- Phân đầu 100% CBGVNV và HS thực hiện nghiêm túc văn hóa ứng xử trong trường học.

-100% CBGVNV và học sinh thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương văn hóa công sở và chủ đề công tác năm 2020; Môi trường cảnh quan, công tác vệ sinh trường học, nhà vệ sinh sạch đẹp an toàn và thân thiện.

***Biện pháp thực hiện**

- Ban giám hiệu phối hợp công đoàn trường xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Quy tắc ứng xử trong trường học theo Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ GD&ĐT nhằm xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện.

- Tổ chức cho cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên, học sinh được tuyên truyền, phổ biến, học tập các vấn đề liên quan đến văn hóa ứng xử, môi trường văn hóa trong gia đình, nhà trường và cộng đồng.

- Xây dựng trường học đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, thân thiện, góp phần xây dựng môi trường văn hóa trong nhà trường.

- Tổ chức các hội thi, hội thảo, chuyên đề, nêu gương, tuyên dương những điển hình tiêu biểu trong văn hóa ứng xử học đường nói riêng và những cái hay, cái đẹp của nghề giáo nói chung cần luôn luôn được quan tâm thực hiện. Những điển hình hay, những gia đình, những trường học giáo dục được văn hóa ứng xử hiệu quả cho học sinh cần được nhân rộng một cách có thực chất, hiệu quả, góp phần tuyên truyền, đẩy lùi cái xấu, nhân rộng cái đẹp, xây dựng tượng đài đẹp về hình ảnh người thầy, về nét đẹp văn hóa học đường.

10. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác Đoàn, Đội trong nhà trường:

- Các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường tổ chức tốt phong trào thi đua gắn với duy trì thực hiện nền nếp, kỷ cương trường học, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng cho học sinh.

- Xây dựng, duy trì có hiệu quả hoạt động các đoàn thể trong nhà trường.

- Phân đầu 100% các đoàn thể trong nhà trường đạt vững mạnh.

- Chỉ đạo các tổ chức Đoàn, Đội trong nhà trường căn cứ các văn bản chỉ đạo các cấp xây dựng kế hoạch chỉ đạo các đoàn thể thực hiện nhiệm vụ theo chức năng, trách nhiệm của các đoàn thể.

- Phân công gắn trách nhiệm cho CB, GV phụ trách công tác các đoàn thể đảm bảo duy trì hoạt động có nền nếp, hiệu quả gắn và với các hoạt động chuyên môn nhà trường.

- Xây dựng các quy định thực hiện nhiệm vụ trong Đoàn, Đội.

(có Kế hoạch hoạt động cụ thể)

11. Tích cực tham gia xây dựng xã hội học tập

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 16/7/2013 của UBND huyện Đông Triều (nay là thị xã) triển khai đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012- 2020” trên địa bàn.

- Làm tốt công tác tuyên truyền về khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập (XHHT); phát động phong trào thi đua học tập thường xuyên, học tập suốt đời (HTSD) nhằm thúc đẩy việc học tập của cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh từ đó thúc đẩy phong trào học tập trong mỗi gia đình, mỗi dòng họ, mỗi cộng đồng dân cư ở địa phương.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày sách Việt Nam” vào tháng 4/2021 nhằm xây dựng văn hóa đọc cho học sinh và lan tỏa văn hóa đọc tới người dân trong cộng đồng dân cư ở địa phương(có Kế hoạch cụ thể).

- Phối hợp với TTHTCD xã tổ chức các hoạt động tuần lễ HTSD đầu tháng 10/2020 với các hoạt động đa dạng, phong phú, thiết thực và hiệu quả

12. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Hướng dẫn số 985/SGDĐT ngày 24/4/2020, của Sở GDĐT Quảng Ninh về việc bổ sung thực hiện một số hồ sơ, sổ điện tử trong trường phổ thông; Công văn số 472/PGD&ĐT ngày 12 tháng 5 năm 2020, của Phòng GD&ĐT thị xã về việc thực hiện quản lý, sử dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường từ học kỳ II năm học 2019- 2020;

- Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy năm học.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nghiên cứu, ứng dụng KH&CN, công nghệ thông tin (CNTT): Triển khai thực hiện các giải pháp xây dựng Chính quyền điện tử; tích cực tuyên truyền hướng dẫn CBGV-NV, học sinh và người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến về GD&ĐT mức độ 3 trở lên; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường CQG và các thông tin khác trong quản lý và báo cáo.

- Tiếp tục bổ sung các trang thiết bị cho phòng thông minh, sử dụng hiệu quả hệ thống “*Lớp học thông minh*”, từng bước triển khai giải pháp phát triển thành hệ thống “*Lớp học điện tử - Trường học điện tử*”.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động trên trang thông tin điện tử nhà trường: Phân công nhiệm vụ cán bộ phụ trách CNTT quản trị trang Webs, thường xuyên cập nhật thông tin hoạt động nhà trường công khai, tuyên truyền, quảng bá cho hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch nâng cấp hệ thống trang thiết bị để khai thác và ứng dụng CNTT bằng vốn ngân sách, xã hội hóa. Xây dựng lực lượng nòng cốt ứng dụng CNTT trong dạy học. Phát động sâu rộng đến từng cán bộ GV, học sinh việc ứng dụng CNTT vào công tác quản lý, dạy - học, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý tự trang bị máy tính phục vụ quản lý và giảng dạy. Thực hiện sơ kết, tổng

kết đánh giá kết quả ứng dụng CNTT gắn vào đánh giá xếp loại. Thi đua cán bộ, giáo viên và xác định đây là một tiêu chí xếp loại thi đua.

- Triển khai, sử dụng hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử và nhập số liệu vào hệ thống SMAS theo đúng tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu và quản lý trong thông tin điện tử của nhà trường thường xuyên, hiệu quả.

(Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy cụ thể)

VI. Công tác thi đua, khen thưởng

1. Yêu cầu:

- Đẩy mạnh phong trào thi đua để làm động lực hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, đúng thực chất, không chạy theo thành tích;

- Bổ sung, chỉnh sửa Quy chế thi đua - khen thưởng theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp với đặc điểm tình hình và nhiệm vụ đơn vị và đúng với hướng dẫn của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT; triển khai thực hiện đúng theo quy chế.

- Thực hiện tốt phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; phong trào "Hai tốt". Đảm bảo trường lớp Xanh- Sạch- Đẹp- An toàn.

2. Chỉ tiêu đăng ký thi đua- Khen thưởng:

* Đối với tập thể:

- Trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Liên đội: Vững mạnh cấp thị xã.

- Công đoàn: CĐCS vững mạnh cấp thị xã. Công nhận Đoàn viên xuất sắc, đề nghị Liên đoàn lao động thị xã tặng Giấy khen: 01 đ/c.

* Đối với cá nhân:

- Lao động tiên tiến: 20/21 đ/c

- CSTĐ cấp cơ sở: 03 đ/c

- CSTĐ cấp tỉnh: 01 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 15 đ/c

- Giáo viên dạy giỏi cấp thị xã: 05 đ/c

- Đề nghị UBND thị xã tặng Giấy khen: 01 đ/c

(Danh sách đăng ký cụ thể tại phụ lục 4 kèm theo)

- Thi đua các lớp:

+ Lớp xuất sắc: 4/11 lớp

+ Lớp tiên tiến: 7/11

+ Tập thể lớp có thành tích lao động xuất sắc: 02 lớp.

3. Biện pháp thực hiện

- Ban thi đua xây kế hoạch chỉ đạo, Quy chế thi đua, đăng ký các danh hiệu, chỉ tiêu cụ thể cho từng tổ chuyên môn, đoàn thể, từng cá nhân.

- Phát động thi đua theo chủ đề, đợt thi đua tuyên truyền sâu rộng trong đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh, phụ huynh trong nhà trường. Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt, động viên khen thưởng kịp thời tạo động lực để GV phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ đề ra.

- Thực hiện theo dõi, đánh giá, xếp loại thi đua CB, GV, NV và học sinh theo từng tháng, kỳ, năm chính xác, khách quan, công bằng chú trọng sự khích lệ trong thi đua.

- Khen thưởng: Xây dựng kế hoạch khen thưởng cho CBGVNV, học sinh. Đề xuất với Ban khuyến học, Ban đại diện CMHS khen thưởng cho giáo viên, học sinh có thành tích xuất sắc. Thưởng đột xuất cá nhân đạt thành tích cao trong các đợt thi đua.

VII. Thực hiện chế độ báo cáo

1. Yêu cầu:

- Nâng cao chất lượng của công tác thông tin báo cáo và thi đua, khen thưởng của nhà trường.

- Đảm bảo các báo cáo gửi đi đúng thời hạn, cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng. Quy định về chế độ thông tin báo cáo đảm bảo chính xác về số liệu, đủ về cấu trúc, kịp thời về thời gian. Đây là 1 tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Chỉ tiêu:

- 100% báo cáo gửi đi đúng thời hạn, đúng cấu trúc, đủ nội dung, số liệu cập nhật, thông tin chính xác, rõ ràng.

3. Biện pháp thực hiện:

- Cập nhật thông tin thường xuyên trên cổng thông tin điện tử Phòng GD Đông Triều, trên hòm thư điện tử của nhà trường. Phân công nhiệm vụ cho người trực tiếp làm báo cáo, Hiệu trưởng kiểm duyệt trước khi gửi.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Ban giám hiệu

1. Nhiệm vụ chung BGH:

- Chỉ đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường theo kế hoạch đã đề ra.
- Phối hợp với Công đoàn; đoàn thanh niên, đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh thống nhất kế hoạch hoạt động theo năm, tháng, tuần;
- Thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của đơn vị theo kế hoạch đã được lập; tổ chức hội ý để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kịp thời khi có các hoạt động phát sinh hoặc các hoạt động bị chồng chéo.

2. Hiệu trưởng:

- Ban hành kế hoạch hoạt động của nhà trường. Chỉ đạo chung; quản lý đơn vị theo kế hoạch đã xây dựng;

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục; lập kế hoạch chỉ đạo theo nhiệm vụ phụ trách;

- Trực tiếp trình duyệt kế hoạch với Phòng GD&ĐT và Ủy ban nhân dân xã (nếu có yêu cầu);

- Tham mưu tích cực với địa phương và cấp trên trong việc xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư cho việc dạy và học.

- Tham mưu với Đảng ủy và UBND để đưa các nhiệm vụ, mục tiêu giáo dục vào nghị quyết, nhất là công tác thi đua khen thưởng, công tác khuyến học, nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng trường tiên tiến Xuất sắc.

- Kết hợp với xã đoàn, hội cựu chiến binh để tổ chức học tập, giao lưu hoạt động TDTT, văn hoá văn nghệ.

3. Phó Hiệu trưởng:

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách một số mảng hoạt động theo yêu cầu và tính chất công việc; Lập kế hoạch chuyên môn và kế hoạch đầu việc do mình phụ trách;

- Trên cơ sở kế hoạch chung, hướng dẫn các tổ chuyên môn và giáo viên lập kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ giáo dục theo năm, tháng, tuần;
- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch.

II. Công Đoàn

- Xây dựng mối đoàn kết nhất trí cao trong tập thể đoàn viên công đoàn.
- Động viên tốt đoàn viên công đoàn thực hiện tốt các phong trào và các chỉ tiêu thi đua, thực hiện tốt các chương trình hành động của liên đoàn lao động, công đoàn giáo dục đề ra.
- Quan tâm chăm lo đến đời sống tinh thần và vật chất cho đoàn viên, tổ chức thăm hỏi động viên giúp đỡ các đồng chí đoàn viên trong cơ quan.
- Động viên mọi người tích cực tham gia luyện tập thể dục thể thao, chăm lo sức khỏe cho bản thân và cho cộng đồng.
- Xây dựng gia đình văn hoá, quan tâm nhường nhịn lẫn nhau, có trách nhiệm với công việc.
- Tổ nữ công là trung tâm đoàn kết, gương mẫu, đi đầu trong việc chăm lo đến đời sống mọi người.
- Chỉ đạo Ban thanh tra nhân dân giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, các quy chế trong nhà trường.

III. Tổ chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần(bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách); Điều hành các hoạt động của tổ chuyên môn.
- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn);
- Trình BGH phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ.

IV. Tổng phụ trách Đội

- Chỉ đạo thực hiện nền nếp học tập, hoạt động ngoài giờ trong toàn Liên đội. Xây dựng hệ thống sổ sách mẫu biểu theo dõi, đánh giá thi đua học sinh và các lớp. Sử dụng có hiệu quả đội ngũ cờ đỏ trong theo dõi, đánh giá thi đua.
- Cùng với chi đoàn, tổng phụ trách đội, giáo viên chủ nhiệm lớp đổi mới các hoạt động thi đua, hoạt động vui chơi bổ ích, hoạt động tu dưỡng đạo đức, học tập, TDTT.
- Xây dựng và tổ chức tốt công tác tự quản của liên đội, phát huy tốt hóm hừm vì bạn bè, học sinh không vi phạm các tệ nạn xã hội, từng bước thực hiện tốt nội quy, quy định đối với học sinh.
- Bình xét thi đua hàng tuần, hàng tháng, các đợt thi đua, học kỳ, cả năm của chi đội. Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, các Hội thi trong học sinh toàn trường theo kế hoạch các cấp chỉ đạo.

V. Đoàn thanh niên

- Là lực lượng xung kích, là nòng cốt cùng TPT Đội xây dựng các nề nếp học tập, sinh hoạt của học sinh ở trường làm cho học sinh chăm ngoan và có nề nếp tốt.

- Là lực lượng tiên phong trong các công việc đột xuất của nhà trường, công đoàn.

VI. Giáo viên

- Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ, mỗi cá nhân xây dựng cho mình Kế hoạch dạy học và kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục được Ban giám hiệu và tổ trưởng phân công;

- Kế hoạch của mỗi cá nhân phải được xây dựng dựa trên chỉ tiêu đề ra của BGH; đảm bảo tính đồng bộ, liên thông với kế hoạch chung của nhà trường đã được phòng GD&ĐT phê duyệt;

- Trình tổ trưởng, BGH phê duyệt kế hoạch; không được tự động điều chỉnh kế hoạch khi chưa được sự đồng ý và thống nhất của tổ trưởng và BGH.

- Đảm bảo thực hiện đúng quy chế chuyên môn, chịu trách nhiệm nề nếp, hoàn thành chất lượng của học sinh môn mình phụ trách, đảm bảo về tính mạng, sức khỏe đạo đức học sinh đối với giờ lên lớp của mình, phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm để giáo dục học sinh.

VII. Giáo viên chủ nhiệm

Chịu trách nhiệm chính về mọi hoạt động của lớp học và học sinh lớp mình phụ trách, quy định cụ thể góc học tập, nề nếp các mặt, tổ chức thăm và gặp gỡ phụ huynh học sinh, cùng với ban đại diện của lớp và đặc biệt là với học sinh cá biệt. Đảm bảo các khoản thu nộp đúng quy định, đúng thời gian. Hoàn thành các chỉ tiêu giáo dục của lớp.

VIII. Nhân viên

Quản lý nhân viên của tổ, làm việc đảm bảo thời gian quy định. Tổ trưởng xây dựng kế hoạch điều hành hoạt động của tổ, phân công công việc cho nhân viên trong tổ, kiểm tra các công việc được giao, thường xuyên tham mưu, báo cáo cho hiệu trưởng về công việc của tổ.

(Phân công nhiệm vụ cụ thể CBGVNV kèm theo các phụ lục số 02)

F. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG THÁNG(Phụ lục số 01)

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- UBND phường(b/c);
- CBGVNV(t/h);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu